Thứ Hai, Ngày 19 Tháng 1 Năm 2026

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Shinhan Securities

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Chỉ số tiệm cận ngưỡng 1,900

▶ Chỉ số mở cửa phiên giao dịch với gap tăng 15.66 điểm sau đà hồi phúc của cuối phiên trước. Khối ngoại trở lại mua ròng sau 4 phiên thứ bán ròng mạnh trước đó. Thị trường tiệm cận ngưỡng 1,900 với sự rung lắc trong phiên giao dịch và thanh khoản sụt giảm ở vùng đỉnh.

▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 17.46 điểm (+0.93%), đạt 1,896.59 điểm; HNX-Index tăng 2.67 điểm (+1.06%), còn 254.95 điểm. Thanh khoản toàn thị trường sụt giảm phiên thứ 2 liên tiếp dù chỉ số đang tiệm cận lại mốc 1,900 ở mức dưới trung bình 20 phiên, đạt 41.0 nghìn tỷ đồng, tương ứng với 1,332 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại mua ròng 505 tỷ đồng, trong đó giá trị mua ròng lớn nhất là GAS, CTG và PLX. Ngược lại, HCM, VRE và MSN là những cổ phiếu bán ròng tiêu biểu.

▶ VIC (+1.31%), GAS (+6.01%), GVR (+5.85%) là ba cổ phiếu đã thúc đẩy đà tăng của thị trường. Ở chiều ngược lại, HVN (-4.07%), VCB (-0.41%), MSN (-1.47%) là ba mã cổ phiếu đã kìm đà tăng của thị trường trong phiên hôm nay.

▶ Dịch vụ viễn thông, Bất động sản và Nguyên vật liệu là các nhóm ngành gây ảnh hưởng tiêu cực nhất đến thị trường trong phiên hôm nay. Các mã tiêu biểu là VGI, VIC và GVR.

▶ **Góc nhìn kỹ thuật:** Trong bối cảnh Đại hội Đảng XIV đang diễn ra, thanh khoản thị trường có phần giảm nhẹ do tâm lý thận trọng quan sát từ phía nhà đầu tư. Tuy nhiên, chúng tôi kỳ vọng dòng tiền sẽ sớm cải thiện trở lại ngay sau khi bộ máy lãnh đạo mới được kiện toàn. Lịch sử các kỳ Đại hội trước cho thấy, sự rõ ràng về định hướng chính sách luôn là 'ngòi nổ' giúp tâm lý thị trường hưng phấn và kích hoạt đà tăng điểm. Giai đoạn này cũng là thời điểm bản lề khi các doanh nghiệp bắt đầu hé lộ bức tranh lợi nhuận năm 2025 và mục tiêu tăng trưởng cho năm 2026. Dù VN-Index đang giao dịch ở vùng lịch sử với chỉ báo RSI tiến vào vùng quá mua, nhưng xu hướng tăng điểm vẫn được bảo toàn vững chắc nhờ lực cầu bền bỉ từ khối ngoại và sự đồng thuận lan tỏa giữa các nhóm ngành.

Về xu hướng thanh khoản: Chúng tôi kỳ vọng hiệu ứng 'dòng tiền lan tỏa' sẽ tiếp tục dẫn dắt đà tăng của VN-Index. Việc duy trì mức thanh khoản cao chính là nền tảng cốt yếu hỗ trợ cho quá trình đi lên của toàn thị trường.".

Dưới góc nhìn thống kê, chúng tôi theo dõi tỷ lệ phần trăm các mã cổ phiếu giao dịch trên đường trung bình động 50 ngày (EMA50) như một chỉ báo để xác định đáy thị trường. Trong lịch sử, VN-Index thường xác nhận đáy khi tỷ lệ này dao động trong khoảng từ 30% đến 40% và tạo đỉnh quanh vùng 60-70%. Với con số hiện tại đang ở mức trên 50%, dữ liệu cho thấy dư địa tăng trưởng vẫn còn cho phần lớn các cổ phiếu.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam (tỷ đồng)

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,897	0.9	11.3	51.8	18.2	2.2	8,734,544
VN30 Index	2,094	0.7	8.3	59.4	17.8	2.5	6,120,324
VN Midcap	2,297	0.9	3.8	23.6	15.6	1.6	1,249,710
VN Smallcap	1,507	0.2	1.4	5.5	13.4	1.0	286,292
HNX Index	255	1.1	0.4	14.6	21.7	1.4	406,003
UpCom	126	-0.6	5.8	35.7	13.4	1.8	678,083

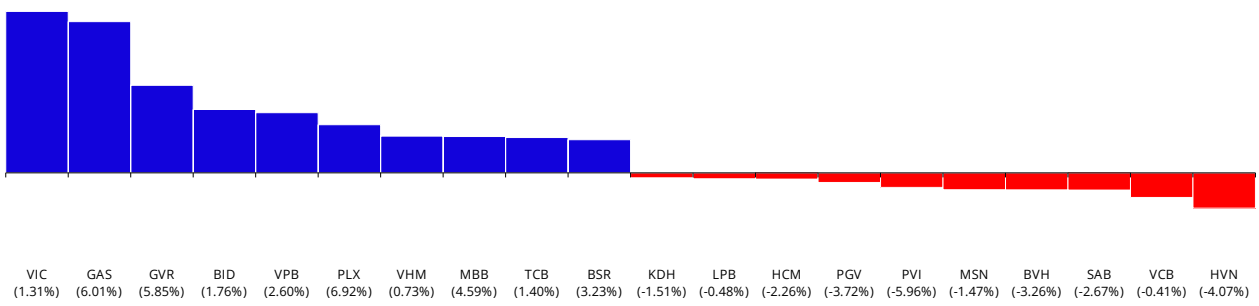
Nhóm ngành (tỷ đồng)

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	-0.4	10.4	0.0	1.4	35.8	4.6	173,247
Bảo hiểm	-2.9	30.4	20.9	30.7	20.3	2.1	67,166
Bất động sản	1.1	14.7	-4.8	228.1	44.9	3.5	2,210,032
CNTT	0.3	12.5	11.0	-17.3	23.0	4.8	198,032
Dầu khí	5.8	55.4	39.5	36.5	30.1	3.3	86,932
Dịch vụ tài chính	0.6	13.0	11.7	45.9	17.5	1.9	268,400
Tiện ích	3.4	43.2	24.2	40.5	25.2	2.6	402,420
Du lịch và Giải trí	-1.6	3.1	-0.7	58.5	19.7	14.9	196,620
Hàng & DV CN	0.1	6.2	3.6	21.9	15.6	1.9	174,660
Hàng CN & Gia dụng	3.6	16.4	11.3	8.1	15.1	1.9	64,407
Hóa chất	3.5	23.4	28.2	11.9	22.7	2.1	245,556
Ngân hàng	0.8	17.4	12.5	38.8	11.7	2.0	2,931,393
Ô tô và phụ tùng	0.1	-2.3	1.3	13.4	23.7	1.3	16,137
Tài nguyên Cơ bản	0.3	6.6	6.6	21.1	19.1	1.6	261,709
Th.phẩm & Đồ uống	-0.2	8.6	7.6	16.1	22.4	2.8	488,732
Truyền thông	0.7	4.3	5.6	-9.3	18.5	1.4	2,837
Xây dựng và Vật liệu	1.3	1.2	5.8	18.9	19.1	1.6	152,982
Y tế	0.9	7.3	4.1	4.7	19.5	2.3	41,990

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	99	-0.2	0.3	0.6	0.8	0.9	-9.3
USD/JPY	158	-0.1	-0.1	0.1	4.8	0.8	1.5
USD/CNY	7	-0.1	-0.1	-1.1	-2.2	-0.4	-4.3
KRW/USD	1,474	-0.1	0.4	-0.3	3.8	2.4	2.3
EUR/USD	1	-0.2	0.4	0.7	0.2	1.0	-10.4
USD/VND	26,261	0.0	0.0	-0.2	-0.3	-0.1	3.7
Dầu Thô	59	-0.8	-0.9	4.0	2.4	2.6	-24.3
Xăng	237	32.8	32.2	38.8	29.0	39.0	12.2
Khí đốt	3	11.2	1.3	-13.4	14.8	-6.3	-12.6
Than	109	0.4	1.4	0.2	4.1	1.3	-5.1
Vàng	4,666	1.5	1.5	7.5	7.1	8.0	72.3
Thép cuộn	3,290	-0.2	-0.1	0.6	-0.5	0.6	-4.2

Đóng góp vào VN Index



[Analyst]
Nhi Nguyen
☎ (84-28) 6299 - 8000
✉ nhi.ntt@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
để cập nhật báo cáo mới nhất

Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

1. TCI – Chứng khoán: Chứng khoán Thành Công báo lỗ sau thuế 88 tỷ đồng quý 4/2025 dù doanh thu đạt hơn 85 tỷ đồng, do chi phí hoạt động tăng mạnh lên 186 tỷ đồng. Lợi nhuận sau thuế cả năm giảm 96% còn hơn 2 tỷ đồng.

2. VIX – Chứng khoán: Chứng khoán VIX dự kiến chào bán gần 919 triệu cổ phiếu với giá 12,000 đồng/cổ phiếu để huy động hơn 11,026 tỷ đồng, trong đó 1,000 tỷ đồng sẽ góp thêm vào Sàn giao dịch Tài sản mã hóa VIX.

3. HAG – Nông nghiệp: Bầu Đức công bố thưởng khoảng 800 tỷ đồng cho 500 nhân sự Hoàng Anh Gia Lai, trong đó 160 người nhận căn hộ trị giá 2-8 tỷ đồng mỗi căn, phần còn lại nhận cổ phiếu HAG.

4. PDR – Bất động sản: Phát Đạt tài trợ 145 tỷ đồng xây dựng Trường Tiểu học Bình Chuẩn 3 tại phường Thuận Giao với quy mô khoảng 30 phòng học trên diện tích 1.2 ha và sẽ bàn giao toàn bộ công trình cho Nhà nước sau khi hoàn thành.

5. TV1 – Điện: Năm 2025, Công ty CP Tư vấn xây dựng Điện 1 đạt giá trị hợp đồng ký mới 835.1 tỷ đồng, tăng gần 198% so với năm 2024; doanh thu 710.1 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế hợp nhất 150.75 tỷ đồng, đều cao nhất lịch sử.

6. SZC – Bất động sản khu công nghiệp: CTCP Sonadezi Châu Đức công bố quý 4/2025 doanh thu thuần đạt 379 tỷ đồng tăng 65% cùng kỳ lợi nhuận sau thuế đạt 103 tỷ đồng tăng gần 44% cổ phiếu SZC tăng 5.6% lên 32,950 đồng/cp.

7. VIX – Chứng khoán: VIX dự kiến góp thêm 1,000 tỷ đồng vào công ty tài sản mã hóa VIXEX từ nguồn vốn thu được qua đợt chào bán 918.85 triệu cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, với giá chào bán 12,000 đồng/cổ phiếu.

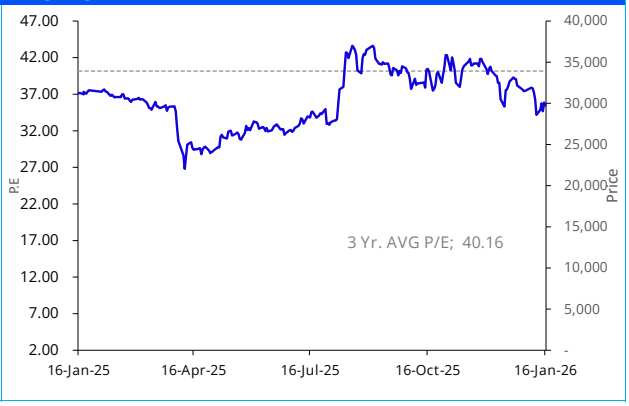
8. KDH – Bất động sản: Khang Điền ghi nhận lợi nhuận ròng sơ bộ năm 2025 hơn 1,000 tỷ đồng và dự kiến năm 2026 đạt trên 2,000 tỷ đồng, chủ yếu nhờ dự án Gladia by the Waters và tiêu thụ sản phẩm tại TP. Hồ Chí Minh.

9. NVL – Bất động sản: Novaland chậm thanh toán hơn 8 triệu USD tiền lãi cho lô trái phiếu chuyển đổi mã NVLD2126009, giá trị phát hành ban đầu 300 triệu USD, lãi suất 5.25%/năm, dự kiến đáo hạn ngày 30/6/2027.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

CTCP Hoàng Anh Gia Lai - HAG

HAG – Nông nghiệp: HAGL đã bán thành công gần 91.4 triệu cổ phiếu HNG, giảm tỷ lệ sở hữu tại HAGL Agrico từ 8.24% xuống 0% và thu về khoảng 584.8 tỷ đồng.



Shinhan Securities

Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)

STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	1/18/2026	1/19/2026	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Hàng cá nhân & Gia dụng	20.8	639	401	332	
2	Công nghệ Thông tin	12.2	2,667	1,654	1,474	
3	Y tế	0.2	50	40	40	
4	Xây dựng và Vật liệu	-15.9	1,267	1,250	1,487	
5	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-22.8	861	669	867	
6	Truyền thông	-22.9	20	15	20	
7	Bất động sản	-23.2	3,633	3,797	4,944	
8	Bảo hiểm	-23.8	386	182	238	
9	Tài nguyên Cơ bản	-25.1	2,187	1,363	1,820	
10	Thực phẩm và đồ uống	-25.2	3,071	2,202	2,944	
11	Du lịch và Giải trí	-25.9	384	315	426	
12	Dịch vụ tài chính	-27.7	4,607	3,854	5,327	
13	Hóa chất	-28.0	1,084	973	1,351	
14	Dầu khí	-28.5	2,113	1,582	2,214	
15	Ô tô và phụ tùng	-32.7	57	45	67	
16	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-34.6	1,667	1,224	1,873	
17	Ngân hàng	-37.5	7,719	6,412	10,255	

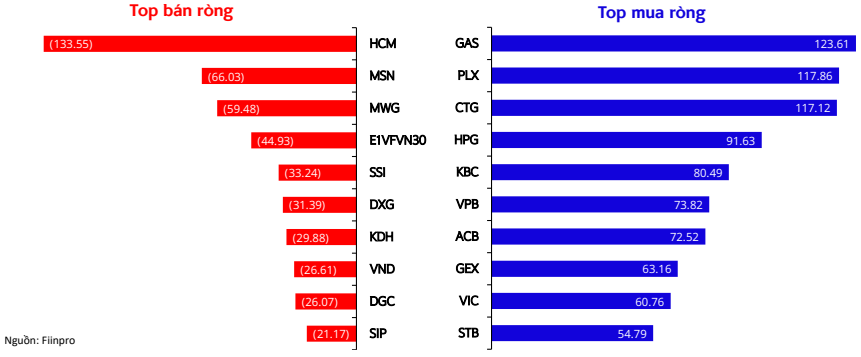
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (tỷ đồng)	Xu hướng
VIX	Chứng khoán VIX	Dịch vụ tài chính	26,000	5.3	13.8	177.2	89	1,752.1	
VCB	Vietcombank	Ngân hàng	72,700	-0.4	0.0	20.0	145	594.9	
CTG	VietinBank	Ngân hàng	40,000	1.0	-3.6	54.3	40	540.8	
MBB	MBBank	Ngân hàng	27,500	1.7	-2.5	67.9	24	747.1	
VHM	Vinhomes	Bất động sản	125,000	0.7	-4.0	212.5	28	652.6	
MSN	Tập đoàn Masan	Thực phẩm và đồ uống	80,200	-1.5	2.0	14.6	10	504.6	
GEX	Tập đoàn Gelex	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	41,500	1.7	2.5	136.1	(13)	396.5	
VCI	Chứng khoán Vietcap	Dịch vụ tài chính	34,800	0.3	-2.9	7.1	(23)	227.5	
TCB	Techcombank	Ngân hàng	36,300	1.4	-4.5	51.2	(32)	360.5	
VND	Chứng khoán VNDIRECT	Dịch vụ tài chính	20,550	0.2	-0.5	68.2	(45)	276.7	
HPG	Hòa Phát	Tài nguyên Cơ bản	27,700	0.4	0.7	24.7	(20)	1,129.5	
SHB	SHB	Ngân hàng	16,500	0.9	-2.9	109.6	(24)	980.9	
MWG	Thế giới di động	Bán lẻ	86,700	-0.3	-0.9	44.2	(57)	263.1	
DIG	DIC Corp	Bất động sản	16,250	0.6	-2.1	-0.6	(81)	97.0	
SSI	Chứng khoán SSI	Dịch vụ tài chính	32,650	0.0	0.6	41.1	(36)	766.8	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
GEE	Thiết bị điện GELEX	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	229,000.0	0.0	9.3	-6.7	3.4	125.70	
DPG	Tập đoàn Đạt Phương	Xây dựng và Vật liệu	42,300.0	0.7	9.9	12.8	5.0	47.65	
HHP	Giấy Hoàng Hà Hải Phòng	Tài nguyên Cơ bản	12,500.0	0.0	-1.6	12.6	10.2	10.70	
BFC	Phân bón Bình Điền	Hóa chất	47,700.0	-2.9	3.2	11.7	2.2	42.25	
DGW	Thế Giới Số	Bán lẻ	46,150.0	0.3	5.6	18.3	1.1	41.25	
HVH	Đầu tư và Công nghệ HVC	Xây dựng và Vật liệu	13,550.0	-0.7	3.8	1.1	2.5	13.55	
CIG	Xây dựng COMA 18	Xây dựng và Vật liệu	8,990.0	-0.1	1.0	5.8	1.8	9.30	
CKG	Xây dựng Kiên Giang	Bất động sản	10,000.0	-1.0	-1.0	0.0	-4.8	12.40	
RYG	Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia	Xây dựng và Vật liệu	10,800.0	3.8	6.4	4.9	-6.9	11.00	
TDP	Công ty Thuận Đức	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	27,500.0	-2.8	-3.2	-5.2	-3.5	33.20	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)



Nguồn: Fiinpro

Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)

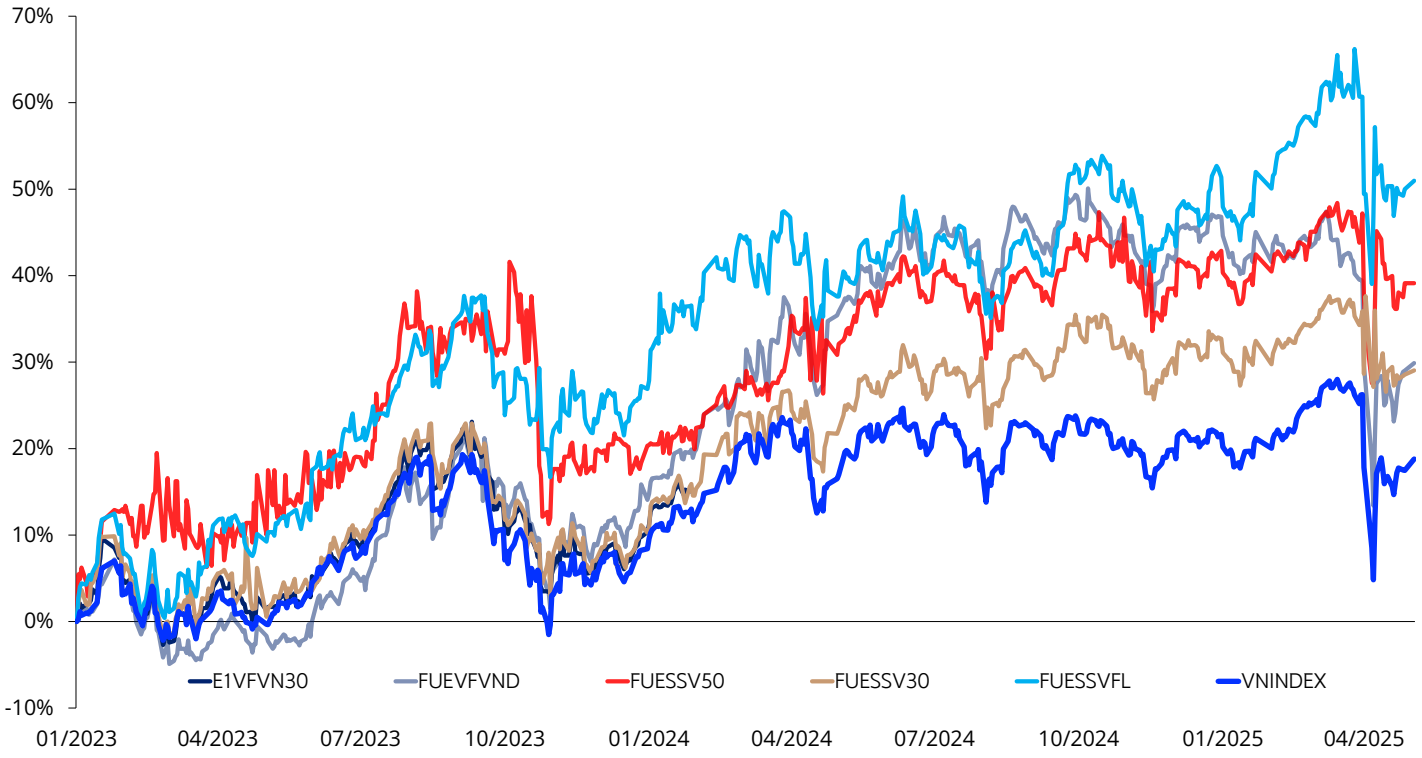
Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
1/19/2026	11,681.4	11,179.4	502.0
1/16/2026	3,293.2	4,420.0	-1,126.9
1/15/2026	3,716.0	4,557.8	-841.8
1/14/2026	4,523.5	4,986.4	-462.9
1/13/2026	4,479.8	4,962.4	-482.7
1/12/2026	4,987.0	3,916.4	1,070.6
1/9/2026	4,734.1	3,929.4	804.8
1/8/2026	5,225.8	4,772.5	453.3
1/7/2026	4,551.8	4,029.2	522.6
1/6/2026	3,075.5	3,491.3	-415.7
1/5/2026	2,568.3	3,303.4	-735.1
12/31/2025	1,920.1	1,205.8	714.3
12/30/2025	2,549.4	1,547.6	1,001.8
12/29/2025	2,484.8	2,572.8	-88.0
12/26/2025	2,282.3	3,430.6	-1,148.3
12/25/2025	2,170.9	1,564.4	606.6

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	37,000	0.4%	8.8%	2.5%	2,294,900	84.5	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	30,400	0.1%	8.2%	7.0%	5,400	0.2	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	31,990	1.1%	8.7%	5.4%	22,600	0.7	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	40,060	0.9%	7.7%	4.6%	178,700	7.2	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	26,780	0.3%	4.7%	4.9%	45,300	1.2	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	26,190	0.6%	9.1%	2.7%	31,000	0.8	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	25,380	-0.1%	8.4%	2.3%	2,500	0.1	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	13,200	0.0%	8.6%	6.0%	300	0.0	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	14,230	0.1%	8.6%	3.3%	4,200	0.1	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	14,800	-1.3%	1.0%	-0.1%	3,000	0.0	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	18,260	0.3%	6.6%	3.9%	200	0.0	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	16,900	0.8%	7.6%	3.6%	3,700	0.1	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	15,760	-1.4%	6.1%	9.4%	7,000	0.1	
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	14,990	n.a	8.2%	4.2%	100	0.0	
15	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	0.0%	0.0%	0	n.a	
16	An Binh Fund VN Diamond	FUEABVND	11,900	0.0%	3.5%	10.1%	0	n.a	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30TR	t be empty	(88,280)	139,949	61.4	18.4	1.0	1.68	2.4	15.2	66.8
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	n.a	5,620	5,620	54.7	23.1	0.8	1.81	1.6	12.2	52.3
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	n.a	-	38,429	50.3	24.9	1.0	1.96	1.6	9.8	83.9
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	n.a	195,378	254,350	23.8	21.5	0.9	2.00	2.1	13.0	84.0
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	n.a	-	-	52.9	19.4	0.9	1.55	2.1	14.3	53.5
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	n.a	5,020	14,402	58.2	21.3	0.8	1.58	2.5	15.9	66.5
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	n.a	(19,515)	(28,745)	60.0	21.0	1.0	1.77	2.5	15.5	70.3
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	n.a	-	-	55.3	55.9	0.9	1.65	2.0	13.4	51.9
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	n.a	-	(55,410)	63.2	23.6	0.9	1.78	1.8	11.3	58.9
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	n.a	-	-	28.0	25.0	0.8	1.44	1.7	14.7	39.6
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	n.a	(8,614)	(8,614)	44.9	25.7	0.9	1.97	1.4	8.8	71.1
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	n.a	(16,017)	(37,602)	23.8	23.1	0.9	1.95	2.1	13.3	85.3
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50	n.a	-	-	39.6	36.5	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VNX50	n.a	n.a	n.a	23.3	25.6	1.0	1.99	1.9	12.4	81.7
15	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	#N/A N/A	VN30	n.a	n.a	n.a	n.a	0.0	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
16	An Binh Fund VN Diamond	ABF	8/16/2024	VN30	n.a	n.a	n.a	20.8	32.1	0.7	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

Mạng lưới Shinhan Investment

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward, Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.

Shinhan Securities